

Việt Trì, ngày 27 tháng 7 năm 2022

Số: 210/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị Hồng N**, sinh năm 1981.

Bị đơn: Anh **Đình Công T**, sinh năm 1979.

Đều trú tại: Tổ x9, khu 7, phường N, thành phố V.T, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Đặng Thị Hồng N** và anh **Đình Công T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị **Đặng Thị Hồng N** và anh **Đình Công T** thống nhất xác nhận: Vợ chồng có 02 con chung là cháu **Đình Ngọc A**, sinh ngày 2x/7/2000 và cháu **Đình Ngọc L**, sinh ngày 0x/9/2008.

Cháu **Đình Ngọc A** đã thành niên nên chị **N** anh **T** không đề nghị giải quyết.

Khi ly hôn, chị N anh T thỏa thuận: Giao anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Ngọc L. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu.

Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, về nợ chung, công sức đóng góp: Chị Đặng Thị Hồng N và anh Đinh Công T thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị Đặng Thị Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số: AA/2020/0009342 ngày 01/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Hoàn trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- UBND xã T.T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Nơi ĐKKH)
- Chi cục THA Dân sự TP Việt Trì
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Phương Hoa